

Tuần 1
Chủ đề 1: MĨ THUẬT VÀ CUỘC SỐNG
Bài 1: CHẤM, NÉT VÀ SỰ BIẾN THỂ CỦA NÉT
(Thời lượng tiết 2 – Học tiết 1)

I. MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ:

- Nhận biết được yếu tố chấm, nét và sự biến thể của nét trong SPMT.
- Tạo sự chuyên động của chấm, nét ở sản phẩm và sự khác nhau về cảm giác trên bề mặt chất liệu.
- Lựa chọn, xác định được vị trí trung bày và giới thiệu sản phẩm.

1. Về phẩm chất.

- Chủ đề góp phần bồi dưỡng đức tính chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm, yêu nước và nhân ái ở HS.
- Phát triển tư duy nghệ thuật qua việc tìm hiểu các yếu tố tạo hình chấm, nét, sự biến thể của nét
 - Phân tích được vẻ đẹp của sản phẩm mỹ thuật được sáng tạo từ chấm và nét và ứng dụng chấm, nét trong mô phỏng SPMT và trang trí SPMT ứng dụng.
 - Biết cách sử dụng, bảo quản các vật liệu, chất liệu thông dụng như màu vẽ, giấy màu trong thực hành, sáng tạo.
 - Xây dựng tình yêu thương, đoàn kết, trách nhiệm với bạn bè qua hoạt động nhóm.
 - Cảm nhận được cái đẹp, thể hiện tình yêu thương, trách nhiệm của mình với cộng đồng, với nhóm.
 - Biết chia sẻ chân thực suy nghĩ qua trao đổi, nhận xét sản phẩm.
 - Chuẩn bị đầy đủ các đồ dùng, vật liệu để thực hành sáng tạo.
 - Biết chia sẻ thẳng thắn, chân thực suy nghĩ của mình trong trao đổi, nhận xét sản phẩm.

2. Về năng lực.

2.1. Năng lực đặc thù môn học.

- *Quan sát và nhận thức thẩm mỹ:* Hiểu được tầm quan trọng của chấm và nét trong sáng tạo nghệ thuật. Nắm được những nét đặc trưng về sự biến thể của nét trong một số tác phẩm mỹ thuật tạo hình ứng dụng tiêu biểu.
- *Sáng tạo vào ứng dụng thẩm mỹ:* Thực hiện được bài thực hành sáng tạo mô phỏng chấm và nét và sự thay đổi của nét trong SPMT cảm nhận của cá nhân yếu tố nét và chấm qua đó nhận thức được sự biến thể của hình dáng, khối của sáng tạo.

- *Phân tích đánh giá thẩm mỹ*: Biết trưng bày, phân tích, nhận xét, đánh giá vẻ đẹp của SPMT. Trình bày được những cảm nhận về màu sắc, chất liệu, kỹ thuật trong SPMT và kỹ thuật sáng tạo nét, nét từ tác phẩm của Vành-xăng van Góc. Nêu được kỹ thuật trang trí chấm, nét trên SPMT ứng dụng từ nhiều chất liệu. Biết phân tích những giá trị thẩm mỹ trên sản phẩm của cá nhân và nhóm.

2.2. Năng lực chung.

- *Năng lực tự chủ và tự học*: Biết chuẩn bị đồ dùng, vật liệu để học tập và hoàn thiện bài thực hành.

- *Năng lực giao tiếp và hợp tác*: Biết trao đổi, thảo luận trong quá trình học tập, thực hành, trưng bày, chia sẻ, cảm nhận sản phẩm.

- *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo*: Biết dùng vật liệu và công cụ để thực hành sáng tạo sản phẩm mỹ thuật.

2.3. Năng lực đặc thù của học sinh.

- *Năng lực ngôn ngữ*: Vận dụng kỹ năng trình bày trong trao đổi, giới thiệu, nhận xét sản phẩm,...

- *Năng lực tính toán*: Vận dụng sự hiểu biết về hình trong không gian hai chiều, ba chiều để áp dụng vào bài thực hành.

II. PHƯƠNG PHÁP, KỸ THUẬT DẠY HỌC.

- Phương pháp: Thuyết trình, vấn đáp, gợi mở, trực quan, thực hành sáng tạo, thảo luận nhóm, luyện tập đánh giá.

- Hình thức tổ chức: Hướng dẫn thực hành hoạt động cá nhân, hoạt động nhóm.

III. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.

1. Giáo viên.

- Giáo án, Kế hoạch dạy học, máy tính trình chiếu PowerPoint (nếu có).

- SGK, SGV, KHBD

- Một số sản phẩm về chữ và hình có sử dụng trang trí.

- Một số sản phẩm mỹ thuật của HS với chủ đề sáng tạo cùng hình và chữ.

2. Học sinh.

- SGK. VBT

- Bút chì, màu vẽ (bút chì màu, màu sáp màu,...), bút vẽ các cỡ, giấy trắng, giấy màu, keo dán, tẩy/ gôm,...

- Suu tầm tranh, ảnh liên quan đến bài học.

IV. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC.

Kế hoạch học tập.

Tiết	Bài	Nội dung	Hoạt động
1	Bài 1: Chấm, nét và sự biến thể của nét.	- Tìm hiểu về chấm, nét và sự biến thể của nét trong SPMT. - Thực hành các bước cơ bản mô phỏng chấm, nét thể hiện trong tác phẩm của họa sĩ Vành-xăng van Gốc.	- Quan sát và nhận thức. - Thực hành và sáng tạo. - Phân tích và đánh giá.
2	Bài 1: Chấm, nét và sự biến thể của nét. (Tiếp theo)	- Hoàn thiện bài, trình bày, phân tích, đánh giá và vận dụng phát triển.	- Phân tích và đánh giá. - Vận dụng.
3	Bài 2: Chấm, nét và trang trí đồ vật.	- Tìm hiểu về chấm, nét và cách sử dụng chấm, nét trang trí SPMT ứng dụng.	- Quan sát và nhận thức. - Thực hành và sáng tạo.
4	Bài 2: Chấm, nét và trang trí đồ vật. (Tiếp theo)	- Hoàn thiện bài, trình bày, phân tích, đánh giá và vận dụng phát triển.	- Phân tích và đánh giá. - Vận dụng.

- Tùy theo điều kiện cơ sở vật chất tại cơ sở, năng lực tiếp nhận kiến thức của HS, GV có thể chủ động điều chỉnh nội dung, linh hoạt bố trí thời gian thực hiện hoạt động ở mỗi tiết cho phù hợp nhưng phải đảm bảo HS thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ trong chủ đề.

A. QUAN SÁT - NHẬN THỨC.

* HOẠT ĐỘNG 1: Là hoạt động quan sát thực tế, tranh, ảnh sản phẩm mỹ thuật thông qua các hoạt động trải nghiệm nhằm khám phá nhận thức thẩm mỹ.	
Hoạt động của giáo viên.	Hoạt động của học sinh.
<p>* Khởi động.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS sinh hoạt đầu giờ. - Tổ chức cho HS chơi trò chơi. <p>* Mục tiêu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS nhận biết được yếu tố chấm, nét và sự biến thể của nét trong SPMT. <p>* Nội dung hoạt động.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV giới thiệu những kiến thức cơ bản về chấm, nét đã học từ những lớp trước 	<ul style="list-style-type: none"> - HS sinh hoạt. - HS cảm nhận, ghi nhớ và phát huy lĩnh hội.

và chỉ ra sự thay đổi về mật độ chấm, chiều hướng của nét và hình dạng trong tác phẩm.

- GV định hướng kiến thức cho HS về chấm, nét và sự biến thể của nét thông qua nội dung trình bày trong SGK trang 7.

*** Sản phẩm học tập.**

- Biết được yếu tố chấm, nét trong SPMT.

*** Tổ chức hoạt động.**

- GV giới thiệu một số tác phẩm Mĩ thuật thể hiện chấm, nét và sự biến thể của nét trong SGK trang 6,7 hoặc tác phẩm GV sưu tầm.

- GV đặt câu hỏi...? Yêu cầu HS thảo luận về chấm, nét và sự thay đổi của nét trong mỗi tác phẩm hoặc có thể lồng ghép một số trò chơi cho tiết học thêm sinh động.

- GV căn cứ tình hình thực tế của lớp, có thể tổ chức hoạt động nhóm để thảo luận.

- GV đưa ra những gợi ý thảo luận về chấm, nét và sự thay đổi của nét như:

+ *Em hãy nêu đặc điểm của chấm, nét thể hiện trong tác phẩm.*

+ *Nêu chủ đề thể hiện trong từng tác phẩm.*

+ *Hình dạng về thiên nhiên, cảnh sắc, con người, sự vật, ... được thể hiện trong các bức tranh như thế nào?*

+ *Màu sắc thể hiện trong tác phẩm được biểu hiện như thế nào?*

- HS quan sát một số SPMT thế giới và Việt Nam trong SGK *Mĩ thuật 4*, trang 6,7 hoặc tác phẩm do GV sưu tầm.

- Nêu cách thể hiện chấm và nét trong mỗi tác phẩm.

- Nêu đặc điểm màu sắc và chất liệu của các họa sĩ sử dụng.

- HS biết được yếu tố chấm, nét.

- HS xem phẩm Mĩ thuật thể hiện chấm, nét và sự biến thể của nét trong SGK trang 6,7 và hình dung.

- HS tìm hiểu, thảo luận và trả lời câu hỏi về chấm, nét và sự thay đổi của nét trong mỗi tác phẩm.

- HS tìm hiểu, thảo luận.

+ *HS trả lời câu hỏi.*

+ *HS trả lời.*

+ *HS trả lời.*

<ul style="list-style-type: none"> + <i>Chất liệu thể hiện trong tác phẩm.</i> + <i>Em thích cách thể hiện của tác phẩm nào? Vì sao?</i> * GV chốt: <i>Vậy là chúng ta đã nhận biết được yếu tố chấm, nét và sự biến thể của nét trong SPMT. ở hoạt động 1.</i> 	<ul style="list-style-type: none"> + <i>HS trả lời.</i> + <i>HS trả lời.</i> + <i>HS trả lời.</i> - <i>HS lắng nghe, ghi nhớ.</i>
---	---

B. LUYỆN TẬP - SÁNG TẠO.

<p>* HOẠT ĐỘNG 2: Là hoạt động vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để thực hành các bài tập kĩ thuật theo chương trình, giúp học sinh có thể sáng tạo sản phẩm kĩ thuật ở mỗi chủ đề/ bài học.</p>	
Hoạt động của giáo viên.	Hoạt động của học sinh.
<p>* Khởi động.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS sinh hoạt đầu giờ. - Tổ chức cho HS chơi trò chơi. <p>* Mục tiêu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS biết được các bước cơ bản để mô phỏng một SPMT. - HS biết sử dụng chấm, nét để thực hiện một SPMT. - HS sử dụng được chấm, nét để tạo sự thay đổi về hình dạng sự vật, hiện tượng trong sản phẩm. <p>* Nội dung hoạt động.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV hướng dẫn HS tham khảo các bước tạo SPMT mô phỏng sản phẩm <i>Đêm đầy sao</i> của họa sĩ Vanh-xăng van Gốc trong SGK trang 8. <p>* Sản phẩm học tập.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV hướng dẫn HS sử dụng chấm và nét mô phỏng được SPMT. <p>* Tổ chức hoạt động.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS sinh hoạt. - HS cảm nhận, ghi nhớ và phát huy lĩnh hội. - HS qua sát tranh mẫu, vẽ hình theo mẫu, vẽ màu mảng lớn, sử dụng chấm, nét thể hiện chi tiết và sự thay đổi của nét, chấm trong SPMT. - HS tạo được sự chuyển động của chấm và nét trong SPMT. - HS chuẩn bị vật liệu để thực hành.

<ul style="list-style-type: none"> - GV hướng dẫn HS chuẩn bị vật liệu để thực hành (màu vẽ, bút vẽ,...) - GV chuẩn bị bản mẫu tác phẩm; có thể sử dụng phiên bản, bản in hoặc File trình chiếu tác phẩm trên màn hình để HS quan sát. - GV cho HS quan sát tác phẩm <i>Đêm đầy sao</i> của họa sĩ Vanh-xăng van Gốc trong SGK trang 8. - GV giới thiệu cho HS các bước mô phỏng tác phẩm và định hướng một số câu hỏi theo gợi ý các bước trong SGK trang 8. <p>+ Bài tập thực hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện một SPMT. - Thể hiện sự thay đổi của nét và chấm. - Kích thước, giấy vẽ do GV quy định tùy gheo thực tế tại địa phương. - GV cho HS tham khảo một số SPMT trong SGK trang 9 hoặc SPMT của HS do GV sưu tầm. <p><i>* GV chốt: Vậy là chúng ta đã biết cách sử dụng được chấm, nét để tạo sự thay đổi về hình dạng sự vật, hiện tượng trong sản phẩm ở hoạt động 2.</i></p> <p><i>* Củng cố dặn dò.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị tiết sau. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS ghi nhớ. - HS quan sát và thực hiện mô phỏng tác phẩm - HS ghi nhớ trả lời các câu hỏi trong SGK trang 8. - HS thực hiện sản phẩm. - HS tham khảo một số SPMT trong SGK trang 9 để ghi nhớ. - HS lắng nghe, ghi nhớ. - HS ghi nhớ.
--	---

Bổ sung:

.....

.....

.....

Tuần 2

Chủ đề 1: MĨ THUẬT VÀ CUỘC SỐNG Bài 1: CHẤM, NÉT VÀ SỰ BIẾN THỂ CỦA NÉT (Thời lượng tiết 2 – Học tiết 2)

I. MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ:

- Nhận biết được yếu tố chấm, nét và sự biến thể của nét trong SPMT.
- Tạo sự chuyển động của chấm, nét ở sản phẩm và sự khác nhau về cảm giác trên bề mặt chất liệu.
- Lựa chọn, xác định được vị trí trung bày và giới thiệu sản phẩm.

1. Về phẩm chất.

- Chủ đề góp phần bồi dưỡng đức tính chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm, yêu nước và nhân ái ở HS.
- Phát triển tư duy nghệ thuật qua việc tìm hiểu các yếu tố tạo hình chấm, nét, sự biến thể của nét
- Phân tích được vẻ đẹp của sản phẩm mỹ thuật được sáng tạo từ chấm và nét và ứng dụng chấm, nét trong mô phỏng SPMT và trang trí SPMT ứng dụng.
- Biết cách sử dụng, bảo quản các vật liệu, chất liệu thông dụng như màu vẽ, giấy màu trong thực hành, sáng tạo.
- Xây dựng tình yêu thương, đoàn kết, trách nhiệm với bạn bè qua hoạt động nhóm.
- Cảm nhận được cái đẹp, thể hiện tình yêu thương, trách nhiệm của mình với cộng đồng, với nhóm.
- Biết chia sẻ chân thực suy nghĩ qua trao đổi, nhận xét sản phẩm.
- Chuẩn bị đầy đủ các đồ dùng, vật liệu để thực hành sáng tạo.
- Biết chia sẻ thẳng thắn, chân thực suy nghĩ của mình trong trao đổi, nhận xét sản phẩm.

2. Về năng lực.

2.1. Năng lực đặc thù môn học.

- *Quan sát và nhận thức thẩm mỹ:* Hiểu được tầm quan trọng của chấm và nét trong sáng tạo nghệ thuật. Nắm được những nét đặc trưng về sự biến thể của nét trong một số tác phẩm mỹ thuật tạo hình ứng dụng tiêu biểu.

- *Sáng tạo vào ứng dụng thẩm mỹ*: Thực hiện được bài thực hành sáng tạo mô phỏng chấm và nét và sự thay đổi của nét trong SPMT cảm nhận của cá nhân yếu tố nét và chấm qua đó nhận thức được sự biến thể của hình dáng, khối của sáng tạo.

- *Phân tích đánh giá thẩm mỹ*: Biết trưng bày, phân tích, nhận xét, đánh giá vẻ đẹp của SPMT. Trình bày được những cảm nhận về màu sắc, chất liệu, kĩ thuật trong SPMT và kĩ thuật sáng tạo nét, nét từ tác phẩm của Vành-xăng van Góc. Nêu được kĩ thuật trang trí chấm, nét trên SPMT ứng dụng từ nhiều chất liệu. Biết phân tích những giá trị thẩm mỹ trên sản phẩm của cá nhân và nhóm.

2.2. Năng lực chung.

- *Năng lực tự chủ và tự học*: Biết chuẩn bị đồ dùng, vật liệu để học tập và hoàn thiện bài thực hành.

- *Năng lực giao tiếp và hợp tác*: Biết trao đổi, thảo luận trong quá trình học tập, thực hành, trưng bày, chia sẻ, cảm nhận sản phẩm.

- *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo*: Biết dùng vật liệu và công cụ để thực hành sáng tạo sản phẩm mỹ thuật.

2.3. Năng lực đặc thù của học sinh.

- *Năng lực ngôn ngữ*: Vận dụng kĩ năng trình bày trong trao đổi, giới thiệu, nhận xét sản phẩm,...

- *Năng lực tính toán*: Vận dụng sự hiểu biết về hình trong không gian hai chiều, ba chiều để áp dụng vào bài thực hành.

II. PHƯƠNG PHÁP, KỸ THUẬT DẠY HỌC.

- Phương pháp: Thuyết trình, vấn đáp, gợi mở, trực quan, thực hành sáng tạo, thảo luận nhóm, luyện tập đánh giá.

- Hình thức tổ chức: Hướng dẫn thực hành hoạt động cá nhân, hoạt động nhóm.

III. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.

1. Giáo viên.

- Giáo án, Kế hoạch dạy học, máy tính trình chiếu PowerPoint (nếu có).

- SGK, SGV, KHBD

- Một số sản phẩm về chữ và hình có sử dụng trang trí.

- Một số sản phẩm mỹ thuật của HS với chủ đề sáng tạo cùng hình và chữ

2. Học sinh.

- SGK. VBT

- Bút chì, màu vẽ (bút chì màu, màu sáp màu,...), bút vẽ các cỡ, giấy trắng, giấy màu, keo dán, tẩy/ gôm,...

- Suu tầm tranh, ảnh liên quan đến bài học.

IV. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC.

Kế hoạch học tập.

Tiết	Bài	Nội dung	Hoạt động
1	Bài 1: Chấm, nét và sự biến thể của nét.	- Tìm hiểu về chấm, nét và sự biến thể của nét trong SPMT. -Thực hành các bước cơ bản mô phỏng chấm, nét thể hiện trong tác phẩm của họa sĩ Vành-xăng van Gốc.	- Quan sát và nhận thức. - Thực hành và sáng tạo. - Phân tích và đánh giá.
2	Bài 1: Chấm, nét và sự biến thể của nét. (Tiếp theo)	- Hoàn thiện bài, trình bày, phân tích, đánh giá và vận dụng phát triển.	- Vận dụng.
3	Bài 2: Chấm, nét và trang trí đồ vật.	- Tìm hiểu về chấm, nét và cách sử dụng chấm, nét trang trí SPMT ứng dụng.	- Quan sát và nhận thức. - Thực hành và sáng tạo.
4	Bài 2: Chấm, nét và trang trí đồ vật. (Tiếp theo)	- Hoàn thiện bài, trình bày, phân tích, đánh giá và vận dụng phát triển.	- Phân tích và đánh giá. - Vận dụng.

- Tùy theo điều kiện cơ sở vật chất tại cơ sở, năng lực tiếp nhận kiến thức của HS, GV có thể chủ động điều chỉnh nội dung, linh hoạt bố trí thời gian thực hiện hoạt động ở mỗi tiết cho phù hợp nhưng phải đảm bảo HS thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ trong chủ đề.

C. PHÂN TÍCH - ĐÁNH GIÁ.

* HOẠT ĐỘNG 3: Là hoạt động củng cố nội dung, mục tiêu của bài học thông qua việc trưng bày sản phẩm để cùng nhau thảo luận, phân tích và đánh giá.	
Hoạt động của giáo viên.	Hoạt động của học sinh.
<p>* Mục tiêu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS nhận xét, đánh giá được sản phẩm của mình, của bạn. - HS trình bày được cách thể hiện về chấm và nét và biến thể của nét. - HS biết sử dụng chất liệu để thực hành sản phẩm. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS cảm nhận và ghi nhớ. - HS trưng bày và giới thiệu chia sẻ SPMT.

<p>* Nội dung hoạt động.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV hướng dẫn HS trưng bày và giới thiệu bài vẽ của mình trước lớp. <p>* Sản phẩm học tập.</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS cảm nhận và phân tích được SPMT. <p>* Tổ chức hoạt động.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm của cá nhân hoặc nhóm và trình bày cảm nhận của mình về SPMT. - Căn cứ thực tế SP thực hiện. - GV mở rộng các câu hỏi gắn với mục tiêu chủ đề theo gợi ý. + <i>Thảo luận về chấm, nét và sự biến thể của nét trong các SPMT.</i> + <i>Thảo luận về kỹ thuật thể hiện trong chấm, nét nét trong các SPMT.</i> + <i>Cảm nhận về bề mặt chất liệu trong SPMT.</i> + GV chốt. <i>Vậy là chúng ta biết cách nhận xét, đánh giá được sản phẩm của mình, của bạn.</i> - <i>Trình bày được cách thể hiện về chấm và nét và biến thể của nét.</i> - <i>Biết sử dụng chất liệu để thực hành sản phẩm ở hoạt động 3.</i> 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nêu được cách thể hiện chấm, nét và biến thể của nét trong bài vẽ. - HS nêu được cách sử dụng chất liệu để thể hiện SPMT. - HS chia sẻ kỹ thuật thực hiện và phân tích đánh giá được bài vẽ. <ul style="list-style-type: none"> - HS trưng bày sản phẩm của cá nhân hoặc nhóm. - HS trả lời câu hỏi. + <i>HS trả lời và phát huy lĩnh hội.</i> - <i>HS lắng nghe, ghi nhớ.</i>
---	---

D. VẬN DỤNG.

<p>* HOẠT ĐỘNG 4: Là hoạt động sử dụng kiến thức, kỹ năng và bài học để kết nối và giải quyết những vấn đề trong cuộc sống có liên quan đến mỹ thuật.</p>	
<p>Hoạt động của giáo viên.</p>	<p>Hoạt động của học sinh.</p>

<p>* Mục tiêu.</p> <p>- HS tìm hiểu cuộc sống và tác phẩm của họa sĩ Vành-xăng van Gốc (1853 – 1890)</p> <p>* Nội dung hoạt động.</p> <p>- GV hướng dẫn cho HS cách tìm hiểu thông tin về cuộc đời nghệ thuật của họa sĩ Vành-xăng van Gốc trong SGK trang 9.</p> <p>* Sản phẩm học tập.</p> <p>- HS hiểu được cuộc đời nghệ thuật của họa sĩ Vành-xăng van Gốc</p> <p>- HS biết được kỹ thuật sáng tạo từ chấm, nét họa sĩ Vành-xăng van Gốc</p> <p>- HS biết được sự biến đổi của nét trong tác phẩm họa sĩ Vành-xăng van Gốc.</p> <p>* Tổ chức hoạt động.</p> <p>- GV sử dụng hình ảnh minh họa trong SGK, bài 1 hoạt tranh, ảnh, video đã chuẩn bị để HS tìm hiểu.</p> <p>- GV gợi ý HS hướng tìm hiểu:</p> <p>+ <i>Chấm , nét và sự biến thể của nét được biểu hiện trong các tác phẩm của họa sĩ Vành-xăng van Gốc.</i></p> <p>+ <i>Chất liệu của họa sĩ Vành-xăng van Gốc sử dụng.</i></p> <p>+ <i>Đặc điểm về kỹ thuật thể hiện trong tác phẩm họa sĩ Vành-xăng van Gốc</i></p> <p>+ <i>Màu sắc trong tác phẩm của họa sĩ Vành-xăng van Gốc.</i></p> <p>+ GV chốt. <i>Vậy là chúng ta biết cách tìm hiểu cuộc sống và tác phẩm của họa sĩ Vành-xăng van Gốc ở hoạt động 4.</i></p> <p>* Củng cố dặn dò.</p>	<p>- HS cảm nhận, ghi nhớ.</p> <p>- HS tìm hiểu thông tin về cuộc đời nghệ thuật của họa sĩ Vành-xăng van Gốc trong SGK.</p> <p>- HS thực hiện, ghi nhớ.</p> <p>- HS biết được kỹ thuật sáng tạo từ chấm, nét và phát huy linh hội.</p> <p>- HS tìm hiểu.</p> <p>+ <i>HS tìm hiểu và trả lời các câu hỏi.</i></p> <p>- HS lắng nghe, ghi nhớ.</p> <p>- HS ghi nhớ.</p>
---	--

- Chuẩn bị tiết sau.	
----------------------	--

Bổ sung:

.....
.....
.....

Tuần 3

Chủ đề 1: MĨ THUẬT VÀ CUỘC SỐNG
Bài 2: CHẤM, NÉT VÀ TRANG TRÍ ĐỒ VẬT
(Thời lượng 2 tiết – Học tiết 1)

I. MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ:

- Xác định được đối tượng và hình thức thực hành, sáng tạo.
- Vận dụng được mật độ khoảng cách của chấm, nét để trang trí sản phẩm.
- Biết phối hợp vật liệu khác nhau để tạo màu, tạo chất ở sản phẩm.
- Biết giới thiệu quá trình thực hành tạo ra sản phẩm.

1. Về phẩm chất.

- Chủ đề góp phần bồi dưỡng đức tính chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm, yêu nước và nhân ái ở HS.
- Phát triển tư duy nghệ thuật qua việc tìm hiểu các yếu tố tạo hình chấm, nét, sự biến thể của nét
- Phân tích được vẻ đẹp của sản phẩm mỹ thuật được sáng tạo từ chấm và nét và ứng dụng chấm, nét trong mô phỏng SPMT và trang trí SPMT ứng dụng.
- Biết cách sử dụng, bảo quản các vật liệu, chất liệu thông dụng như màu vẽ, giấy màu trong thực hành, sáng tạo.
- Xây dựng tình yêu thương, đoàn kết, trách nhiệm với bạn bè qua hoạt động nhóm.
- Cảm nhận được cái đẹp, thể hiện tình yêu thương, trách nhiệm của mình với cộng đồng, với nhóm.
- Biết chia sẻ chân thực suy nghĩ qua trao đổi, nhận xét sản phẩm.
- Chuẩn bị đầy đủ các đồ dùng, vật liệu để thực hành sáng tạo.
- Biết chia sẻ thẳng thắn, chân thực suy nghĩ của mình trong trao đổi, nhận xét sản phẩm.

2. Về năng lực.

2.1. Năng lực đặc thù môn học.

- *Quan sát và nhận thức thẩm mỹ*: Hiểu được tầm quan trọng của chấm và nét trong sáng tạo nghệ thuật. Nắm được những nét đặc trưng về sự biến thể của nét trong một số tác phẩm mỹ thuật tạo hình ứng dụng tiêu biểu.

- *Sáng tạo vào ứng dụng thẩm mỹ*: Thực hiện được bài thực hành sáng tạo mô phỏng chấm và nét và sự thay đổi của nét trong SPMT cảm nhận của cá nhân yếu tố nét và chấm qua đó nhận thức được sự biến thể của hình dáng, khối của sáng tạo.

- *Phân tích đánh giá thẩm mỹ*: Biết trưng bày, phân tích, nhận xét, đánh giá vẻ đẹp của SPMT. Trình bày được những cảm nhận về màu sắc, chất liệu, kỹ thuật trong SPMT và kỹ thuật sáng tạo nét, nét từ tác phẩm của Vành-xăng van Góc. Nêu được kỹ thuật trang trí chấm, nét trên SPMT ứng dụng từ nhiều chất liệu. Biết phân tích những giá trị thẩm mỹ trên sản phẩm của cá nhân và nhóm.

2.2. Năng lực chung.

- *Năng lực tự chủ và tự học*: Biết chuẩn bị đồ dùng, vật liệu để học tập và hoàn thiện bài thực hành.

- *Năng lực giao tiếp và hợp tác*: Biết trao đổi, thảo luận trong quá trình học tập, thực hành, trưng bày, chia sẻ, cảm nhận sản phẩm.

- *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo*: Biết dùng vật liệu và công cụ để thực hành sáng tạo sản phẩm mỹ thuật.

2.3. Năng lực đặc thù của học sinh.

- *Năng lực ngôn ngữ*: Vận dụng kỹ năng trình bày trong trao đổi, giới thiệu, nhận xét sản phẩm,...

- *Năng lực tính toán*: Vận dụng sự hiểu biết về hình trong không gian hai chiều, ba chiều để áp dụng vào bài thực hành.

II. PHƯƠNG PHÁP, KỸ THUẬT DẠY HỌC.

- Phương pháp: Thuyết trình, vấn đáp, gợi mở, trực quan, thực hành sáng tạo, thảo luận nhóm, luyện tập đánh giá.

- Hình thức tổ chức: Hướng dẫn thực hành hoạt động cá nhân, hoạt động nhóm.

III. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.

1. Giáo viên.

- Giáo án, Kế hoạch dạy học, máy tính trình chiếu PowerPoint (nếu có).

- SGK, SGV, KHBD

- Một số sản phẩm về chữ và hình có sử dụng trang trí.

- Một số sản phẩm mỹ thuật của HS với chủ đề sáng tạo cùng hình và chữ

2. Học sinh.

- SGK. VBT

- Bút chì, màu vẽ (bút chì màu, màu sáp màu,...), bút vẽ các cỡ, giấy trắng, giấy màu, keo dán, tẩy/ gôm,...

- Suu tầm tranh, ảnh liên quan đến bài học.

IV. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC.

Kế hoạch học tập.

Tiết	Bài	Nội dung	Hoạt động
1	Bài 1: Chấm, nét và sự biến thể của nét.	- Tìm hiểu về chấm, nét và sự biến thể của nét trong SPMT. -Thực hành các bước cơ bản mô phỏng chấm, nét thể hiện trong tác phẩm của họa sĩ Vành-xăng van Gốc.	- Quan sát và nhận thức. - Thực hành và sáng tạo. - Phân tích và đánh giá.
2	Bài 1: Chấm, nét và sự biến thể của nét. (Tiếp theo)	- Hoàn thiện bài, trình bày, phân tích, đánh giá và vận dụng phát triển.	- Phân tích và đánh giá. - Vận dụng.
3	Bài 2: Chấm, nét và trang trí đồ vật.	- Tìm hiểu về chấm, nét và cách sử dụng chấm, nét trang trí SPMT ứng dụng.	- Quan sát và nhận thức. - Thực hành và sáng tạo.
4	Bài 2: Chấm, nét và trang trí đồ vật. (Tiếp theo)	- Hoàn thiện bài, trình bày, phân tích, đánh giá và vận dụng phát triển.	- Phân tích và đánh giá. - Vận dụng.

- Tùy theo điều kiện cơ sở vật chất tại cơ sở, năng lực tiếp nhận kiến thức của HS, GV có thể chủ động điều chỉnh nội dung, linh hoạt bố trí thời gian thực hiện hoạt động ở mỗi tiết cho phù hợp nhưng phải đảm bảo HS thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ trong chủ đề.

A. QUAN SÁT - NHẬN THỨC.

* HOẠT ĐỘNG 1: Là hoạt động quan sát thực tế, tranh, ảnh sản phẩm mỹ thuật thông qua các hoạt động trải nghiệm nhằm khám phá nhận thức thẩm mỹ.	
Hoạt động của giáo viên.	Hoạt động của học sinh.
* Khởi động. - GV cho HS sinh hoạt đầu giờ. - Tổ chức cho HS chơi trò chơi. * Mục tiêu.	- HS sinh hoạt.

<p>- HS xác định được đối tượng và hình thức thực hành, sáng tạo.</p> <p>* Nội dung hoạt động.</p> <p>- GV hướng dẫn HS quan sát hình ảnh một số đồ vật và TPMT ứng dụng trong SGK trang 10, 11. hoạt tác phẩm, hình ảnh do GV sưu tầm.</p> <p>- GV định hướng kiến thức giúp HS hiểu được về mật độ thưa, mau của chấm và nét tạo độ nhấn, không gian, sự chuyển động và chuyển tải ý tưởng trong trang trí sản phẩm.</p> <p>* Sản phẩm học tập.</p> <p>- HS cảm nhận được về chấm, nét, mật độ thưa, mau của chấm, nét.</p> <p>- HS hiểu được yếu tố trang trí từ chấm, nét trên SPMT ứng dụng.</p> <p>* Tổ chức hoạt động.</p> <p>- GV giới thiệu một số tranh ảnh, tác phẩm Mỹ thuật ứng dụng trong SGK trang 11 hoặc tranh, ảnh do GV sưu tầm.</p> <p>- GV đặt câu hỏi, yêu cầu HS thảo luận về đặc điểm của chấm, nét trong trang trí SPMT ứng dụng, có thể lồng ghép một số trò chơi cho tiết học thêm sinh động.</p> <p>- Căn cứ vào tình hình thực tế ở lớp, GV có thể tổ chức hoạt động nhóm thảo luận.</p> <p>* GV chốt: <i>Vậy là chúng ta đã biết cách xác định được đối tượng và hình thức thực hành, sáng tạo ở hoạt động 1.</i></p>	<p>- HS cảm nhận, ghi nhớ và phát huy lĩnh hội.</p> <p>- HS nêu được nhận xét về chấm, nét trang trí trên sản phẩm, màu sắc và vật liệu thực hiện sản phẩm.</p> <p>- HS ghi nhớ, phát huy lĩnh hội.</p> <p>- HS cảm nhận.</p> <p>- HS xem một số tranh ảnh, tác phẩm Mỹ thuật ứng dụng trong SGK trang 11 do GV sưu tầm.</p> <p>- HS thảo luận nhóm.</p> <p>- HS lắng nghe, ghi nhớ.</p>
---	--

B. LUYỆN TẬP - SÁNG TẠO.

* HOẠT ĐỘNG 2: Là hoạt động vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để thực hành các bài tập kĩ thuật theo chương trình, giúp học sinh có thể sáng tạo sản phẩm kĩ thuật ở mỗi chủ đề/ bài học.	
Hoạt động của giáo viên.	Hoạt động của học sinh.
<p>* Khởi động.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS sinh hoạt đầu giờ. - Tổ chức cho HS chơi trò chơi. <p>* Mục tiêu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS vận dụng được mật độ khoảng cách của chấm, nét để trang trí SPMT. - HS phối hợp được các vật liệu khác nhau để tạo màu, tạo chất ở sản phẩm. <p>* Nội dung hoạt động.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS tham khảo các bước thực hiện và sáng tạo một SPMT trong SGK trang 12. <p>* Sản phẩm học tập.</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS tạo được SPMT theo chủ đề. <p>* Tổ chức hoạt động.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV hướng dẫn HS chuẩn bị vật liệu để thực hành (màu vẽ, đất nặn, bút lông, tam lông, vỏ sò,...) - GV cho HS quan sát bài mẫu trong SGK trang 12 hoặc một số mẫu do GV chuẩn bị phù hợp với thực tế địa phương và gợi ý các bước thực hiện. <p>* GV chốt: <i>Vậy là chúng ta đã biết cách vận dụng được mật độ khoảng cách của chấm, nét để trang trí SPMT.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Phối hợp được các vật liệu khác nhau để tạo màu, tạo chất ở sản phẩm ở hoạt động 2.</i> <p>* Củng cố dặn dò.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị tiết sau. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS sinh hoạt. - HS cảm nhận, ghi nhớ và phát huy lĩnh hội. - HS tham khảo các bước thực hiện. - HS tạo được SPMT. - HS chuẩn bị vật liệu để thực hành. - HS quan sát bài mẫu trong SGK. - HS lắng nghe, ghi nhớ. - HS ghi nhớ.

Bổ sung:

.....
.....
.....

Tuần 4

Chủ đề 1: MĨ THUẬT VÀ CUỘC SỐNG **Bài 2: CHẤM, NÉT VÀ TRANG TRÍ ĐỒ VẬT** (Thời lượng 2 tiết – Học tiết 2)

I. MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ:

- Xác định được đối tượng và hình thức thực hành, sáng tạo.
- Vận dụng được mật độ khoảng cách của chấm, nét để trang trí sản phẩm.
- Biết phối hợp vật liệu khác nhau để tạo màu, tạo chất ở sản phẩm.
- Biết giới thiệu quá trình thực hành tạo ra sản phẩm.

1. Về phẩm chất.

- Chủ đề góp phần bồi dưỡng đức tính chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm, yêu nước và nhân ái ở HS.

- Phát triển tư duy nghệ thuật qua việc tìm hiểu các yếu tố tạo hình chấm, nét, sự biến thể của nét

- Phân tích được vẻ đẹp của sản phẩm mỹ thuật được sáng tạo từ chấm và nét và ứng dụng chấm, nét trong mô phỏng SPMT và trang trí SPMT ứng dụng.

- Biết cách sử dụng, bảo quản các vật liệu, chất liệu thông dụng như màu vẽ, giấy màu trong thực hành, sáng tạo.

- Xây dựng tình yêu thương, đoàn kết, trách nhiệm với bạn bè qua hoạt động nhóm.

- Cảm nhận được cái đẹp, thể hiện tình yêu thương, trách nhiệm của mình với cộng đồng, với nhóm.

- Biết chia sẻ chân thực suy nghĩ qua trao đổi, nhận xét sản phẩm.

- Chuẩn bị đầy đủ các đồ dùng, vật liệu để thực hành sáng tạo.

- Biết chia sẻ thẳng thắn, chân thực suy nghĩ của mình trong trao đổi, nhận xét sản phẩm.

2. Về năng lực.

2.1. Năng lực đặc thù môn học.

- *Quan sát và nhận thức thẩm mỹ*: Hiểu được tầm quan trọng của chấm và nét trong sáng tạo nghệ thuật. Nắm được những nét đặc trưng về sự biến thể của nét trong một số tác phẩm mỹ thuật tạo hình ứng dụng tiêu biểu.

- *Sáng tạo vào ứng dụng thẩm mỹ*: Thực hiện được bài thực hành sáng tạo mô phỏng chấm và nét và sự thay đổi của nét trong SPMT cảm nhận của cá nhân yếu tố nét và chấm qua đó nhận thức được sự biến thể của hình dáng, khối của sáng tạo.

- *Phân tích đánh giá thẩm mỹ*: Biết trưng bày, phân tích, nhận xét, đánh giá vẻ đẹp của SPMT. Trình bày được những cảm nhận về màu sắc, chất liệu, kĩ thuật trong SPMT và kĩ thuật sáng tạo nét, nét từ tác phẩm của Vành-xăng van Góc. Nêu được kĩ thuật trang trí chấm, nét trên SPMT ứng dụng từ nhiều chất liệu. Biết phân tích những giá trị thẩm mỹ trên sản phẩm của cá nhân và nhóm.

2.2. Năng lực chung.

- *Năng lực tự chủ và tự học*: Biết chuẩn bị đồ dùng, vật liệu để học tập và hoàn thiện bài thực hành.

- *Năng lực giao tiếp và hợp tác*: Biết trao đổi, thảo luận trong quá trình học tập, thực hành, trưng bày, chia sẻ, cảm nhận sản phẩm.

- *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo*: Biết dùng vật liệu và công cụ để thực hành sáng tạo sản phẩm mỹ thuật.

2.3. Năng lực đặc thù của học sinh.

- *Năng lực ngôn ngữ*: Vận dụng kĩ năng trình bày trong trao đổi, giới thiệu, nhận xét sản phẩm,...

- *Năng lực tính toán*: Vận dụng sự hiểu biết về hình trong không gian hai chiều, ba chiều để áp dụng vào bài thực hành.

II. PHƯƠNG PHÁP, KỸ THUẬT DẠY HỌC.

- Phương pháp: Thuyết trình, vấn đáp, gợi mở, trực quan, thực hành sáng tạo, thảo luận nhóm, luyện tập đánh giá.

- Hình thức tổ chức: Hướng dẫn thực hành hoạt động cá nhân, hoạt động nhóm.

III. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.

1. Giáo viên.

- Giáo án, Kế hoạch dạy học, máy tính trình chiếu PowerPoint (nếu có).

- SGK, SGV, KHBD

- Một số sản phẩm về chữ và hình có sử dụng trang trí.

- Một số sản phẩm mỹ thuật của HS với chủ đề sáng tạo cùng hình và chữ

2. Học sinh.

- SGK. VBT
- Bút chì, màu vẽ (bút chì màu, màu sáp màu,...), bút vẽ các cỡ, giấy trắng, giấy màu, keo dán, tẩy/ gôm,...
- Suu tầm tranh, ảnh liên quan đến bài học.

IV. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC.

Kế hoạch học tập.

Tiết	Bài	Nội dung	Hoạt động
1	Bài 1: Chấm, nét và sự biến thể của nét.	- Tìm hiểu về chấm, nét và sự biến thể của nét trong SPMT. -Thực hành các bước cơ bản mô phỏng chấm, nét thể hiện trong tác phẩm của họa sĩ Vành-xăng van Góc.	- Quan sát và nhận thức. - Thực hành và sáng tạo. - Phân tích và đánh giá.
2	Bài 1: Chấm, nét và sự biến thể của nét. (Tiếp theo)	- Hoàn thiện bài, trình bày, phân tích, đánh giá và vận dụng phát triển.	- Vận dụng.
3	Bài 2: Chấm, nét và trang trí đồ vật.	- Tìm hiểu về chấm, nét và cách sử dụng chấm, nét trang trí SPMT ứng dụng.	- Quan sát và nhận thức. - Thực hành và sáng tạo.
4	Bài 2: Chấm, nét và trang trí đồ vật. (Tiếp theo)	- Hoàn thiện bài, trình bày, phân tích, đánh giá và vận dụng phát triển.	- Phân tích và đánh giá. - Vận dụng.

- Tùy theo điều kiện cơ sở vật chất tại cơ sở, năng lực tiếp nhận kiến thức của HS, GV có thể chủ động điều chỉnh nội dung, linh hoạt bố trí thời gian thực hiện hoạt động ở mỗi tiết cho phù hợp nhưng phải đảm bảo HS thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ trong chủ đề.

C. PHÂN TÍCH - ĐÁNH GIÁ.

* HOẠT ĐỘNG 3: Là hoạt động củng cố nội dung, mục tiêu của bài học thông qua việc trưng bày sản phẩm để cùng nhau thảo luận, phân tích và đánh giá.	
Hoạt động của giáo viên.	Hoạt động của học sinh.
* Mục tiêu. - HS nhận xét, đánh giá được sản phẩm của mình và của bạn.	- HS cảm nhận và ghi nhớ.

<p>- HS trình bày được cảm nhận của mình về cách thực hiện chấm, nét trang trí sản phẩm.</p> <p>- HS chia sẻ được kĩ thuật thực hiện sáng tạo sản phẩm.</p> <p>* Nội dung hoạt động.</p> <p>- GV hướng dẫn HS trưng bày, giới thiệu và chia sẻ sản phẩm của mình trước lớp.</p> <p>- HS nêu cảm nhận của mình về cách thể hiện chấm, nét trang trí sản phẩm.</p> <p>- HS biết cách đánh giá bài vẽ của mình và của bạn.</p> <p>* Sản phẩm học tập.</p> <p>- HS cảm nhận và phân tích được SPMT.</p> <p>- HS biết cách chia sẻ kĩ thuật thực hiện trang trí SPMT ứng dụng.</p> <p>* Tổ chức hoạt động.</p> <p>- GV tổ chức cho HS trưng bày sản phẩm của cá nhân hoặc nhóm và trình bày cảm nhận của mình về SPMT.</p> <p>- GV mở rộng các câu hỏi gắn với mục tiêu chủ đề theo gợi ý.</p> <p>+ <i>Thảo luận về chất liệu và màu sắc trong các SPMT.</i></p> <p>+ <i>Chia sẻ cách sử dụng chấm, nét và kĩ thuật trang trí sản phẩm.</i></p> <p>+ <i>Nhận xét sản phẩm của bạn đã trang trí và ứng dụng của sản phẩm trong cuộc sống.</i></p> <p>+ GV chốt. <i>Vậy là chúng ta biết cách nhận xét, đánh giá được sản phẩm của mình và của bạn. Trình bày được cảm</i></p>	<p>- HS trưng bày và giới thiệu chia sẻ SPMT.</p> <p>- HS nêu cảm nhận của mình cách thể hiện chấm, nét trang trí sản phẩm.</p> <p>- HS đánh giá bài vẽ của mình và của bạn.</p> <p>- HS cảm nhận và phân tích.</p> <p>- HS chia sẻ kĩ thuật thực hiện.</p> <p>- HS trưng bày sản phẩm của cá nhân hoặc nhóm và trình bày cảm nhận của mình về SPMT.</p> <p>- <i>HS trả lời và phát huy lĩnh hội.</i></p> <p>+ <i>HS trả lời.</i></p> <p>+ <i>HS trả lời.</i></p> <p>+ <i>HS trả lời.</i></p> <p>- <i>HS lắng nghe, ghi nhớ.</i></p>
---	--

<p><i>nhận của mình về cách thực hiện chấm, nét trang trí sản phẩm. Chia sẻ được kĩ thuật thực hiện sáng tạo sản phẩm ở hoạt động 3.</i></p>	
--	--

D. VẬN DỤNG.

*** HOẠT ĐỘNG 4: Là hoạt động sử dụng kiến thức, kĩ năng và bài học để kết nối và giải quyết những vấn đề trong cuộc sống có liên quan đến kĩ thuật.**

Hoạt động của giáo viên.	Hoạt động của học sinh.
<p>* Mục tiêu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS có sự hiểu biết về cuộc đời và sự nghiệp của họa sĩ Gioóc-giơ Pi-e Sơ-ra (1859 – 1891). - HS biết về kĩ thuật chấm của họa sĩ Gioóc-giơ Pi-e Sơ-ra. <p>* Nội dung hoạt động.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV hướng dẫn cho HS cuộc đời và sự nghiệp của họa sĩ Gioóc-giơ Pi-e Sơ-ra. bằng cách tìm hiểu thông tin trên in-tơ-nét, sách Mĩ thuật. - GV hướng dẫn cho HS về kĩ thuật chấm màu (điểm họa) . <p>* Sản phẩm học tập.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS biết được kĩ thuật chấm màu qua việc tìm hiểu sự nghiệp sáng tác của họa sĩ Gioóc-giơ Pi-e Sơ-ra. <p>* Tổ chức hoạt động.</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV hướng dẫn HS tìm hiểu sự nghiệp sáng tác của họa sĩ Gioóc-giơ Pi-e Sơ-ra. sách Mĩ thuật. video,... - GV hướng dẫn HS tìm hiểu kĩ thuật chấm màu qua một số tác phẩm của họa sĩ Gioóc-giơ Pi-e Sơ-ra. đã gợi ý trong SGK trang 13. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS cảm nhận, ghi nhớ. - HS tìm hiểu sự nghiệp của họa sĩ Gioóc-giơ Pi-e Sơ-ra. - HS tìm hiểu về kĩ thuật chấm màu. - HS biết được kĩ thuật. - HS tìm hiểu sự nghiệp sáng tác của họa sĩ Gioóc-giơ Pi-e Sơ-ra. - HS tìm hiểu kĩ thuật chấm màu qua một số tác phẩm của họa sĩ Gioóc-giơ Pi-e Sơ-ra. trong SGK trang 13.

